

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG THỜI AN ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 32/NQ-HĐND

Thời An Đông, ngày 28 tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Về việc điều chỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 (lần 2)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG THỜI AN ĐÔNG
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ Nghị quyết số 190/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc cho ý kiến dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 thành phố Cần Thơ;



Căn cứ Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030, thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao, cho ý kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 các nguồn vốn ngân sách địa phương và cho ý kiến về dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn vốn ngân sách trung ương;

Căn cứ Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 3351/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về việc giao chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về việc điều chỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 (lần 1);

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 phường Thới An Đông;

Xét Tờ trình số 104/TTr-UBND, ngày 26 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Thới An Đông về việc Điều chỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 (lần 2); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân phường; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 (lần 2) tại Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường là 38.150 triệu đồng, phân bổ chi tiết cho 13 dự án (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân phường tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định. Chịu trách nhiệm toàn diện trước Hội đồng nhân dân phường, cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan khác về tính chính xác của thông tin số liệu của dự án, mức vốn phân bổ cho từng dự án theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông khóa XIII, kỳ họp thứ năm thông qua và có hiệu lực từ ngày 28 tháng 8 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thành phố Cần Thơ;
- UBND thành phố Cần Thơ;
- Sở Tài chính thành phố Cần Thơ;
- Kho bạc nhà nước khu vực XIX;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng, ngành, đơn vị thuộc phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Hoàng Thủy Trinh





Phụ lục
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 (LẦN 2)

(Kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thới An Đông)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công - Hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (điều chỉnh nếu có)		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 (điều chỉnh Lần 1)			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh - Lần 2			Ghi chú	
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó			
									Tổng số				Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước	Thu hồi vốn đã ứng trước				Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	Tổng số		Thu hồi vốn đã ứng trước
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	DỰ ÁN DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ								78.519	78.519	90.776	-	38.150	-	-	3.483	3.483	38.150	-	-	
1	Vốn ngân sách nhà nước (vốn trong nước)								78.519	78.519	90.776	-	38.150	-	-	3.483	3.483	38.150	-	-	
1	Vốn ngân sách địa phương (bao gồm cả cấp tỉnh, cấp phường)								78.519	78.519	90.776		38.150			3.483	3.483	38.150			
1.1	Vốn cân đối ngân sách địa phương năm 2026								35.052	35.052	90.776		9.165			2.483	2.483	9.165			
a	Vốn chuẩn bị đầu tư năm 2026										90.776		3.929			1.300		5.229			
*	Lĩnh vực giáo dục										8.072		629					629			
1	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới phòng, lớp Trường Tiểu học Thới An Đông 1 (nay là Trường Tiểu học Thới An Đông (trường chính))	P. Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185551	072	2026-2028				8.072		629					629			
*	Lĩnh vực giao thông										61.648		2.079			1.200		3.279			
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường rạch Xẻo Điều	KV Thới Hưng (nay là Khu vực 8), P. Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185550	292	2026-2028				5.293		252					252			
2	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường bên phải kênh Ông Huyện đoạn giáp với phường Phước Thới	KV Thới Hòa (nay là Khu vực 7), P.Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185552	292	2026-2028				8.290		339					339			
3	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường tại tổ 7, 8 khu vực Thới Thuận	KV Thới Thuận (nay là Khu vực 9), P.Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185553	292	2026-2028				11.255		448					448			
4	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường dân sinh cầu Thới Ninh cấp theo kinh Ông Tường đến rạch Miếu Trắng	KV Thới An (nay là Khu vực 7), P.Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185554	292	2026-2028				19.032		917					917			

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công - Hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (điều chỉnh nếu có)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 (điều chỉnh Lần 1)			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh - Lần 2			Ghi chú			
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó	
									Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22			
5	Tuyến đường dẫn cầu Bà Kè, khu vực Thới Thanh	KV Thới Thanh (nay là Khu vực 7) P.Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185555	292	2026-2028				1.530		123					123						
6	Nâng cấp, cải tạo Hẻm 71 đường Lê Hồng Phong (từ đường Lê Hồng Phong đến hẻm 18 đường Hồ Trung Thành)	KV3 (nay là khu vực 4), P. Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường		292	2026-2028				7.488					550		550						
7	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường bên trái và bên phải rạch Cây Dong hướng về kinh Ông Tường	KV Thới Thanh (nay là khu vực 7), P.Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường		292	2026-2028				8.760					650		650						
*	Lĩnh vực y tế										4.168		163					163						
1	Cải tạo, sửa chữa 02 trụ sở Trạm Y tế phường Thới An Đông	P.Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185556	139	2026-2028				4.168		163					163						
*	Lĩnh vực thủy lợi										7.117		402					402						
1	Nạo vét kênh kết hợp đắp đê bao khép kín đoạn từ tổ 1 đến tổ 6 khu vực Thới Long	KV Thới Long (nay là Khu vực 8), P.Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185557	283	2026-2028				7.117		402					402						
*	Lĩnh vực Quản lý nhà nước										9.771		656			100		756						
1	Điều chỉnh cục bộ Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (các vị trí trên địa bàn phường Thới An Đông sau khi sáp nhập thực hiện chỉnh quyền 2 cấp)	P. Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8199656	332	2026-2028				321		321					321						
2	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy quân sự, Trung tâm Văn hóa, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	P. Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185558	341	2026-2028				7.167		335					335						
3	Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy trụ sở làm việc Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công an phường Thới An Đông	P. Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường		341	2026-2028				2.283					100		100						
b	Vốn thực hiện đầu tư năm 2026								35,052	35,052			5.236			1.183	2.483	3.936						

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công - Hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (điều chỉnh nếu có)			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 (điều chỉnh Lần 1)			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh - Lần 2			Ghi chú
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó		
									Tổng số	Trong đó:				phần vốn ngân sách nhà nước	Thu hồi vốn đã ứng trước				Trả nợ đọng xây dựng cơ bản		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
*	Lĩnh vực giao thông								19.969	19.969			2.000				2.000	-			
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường dân sinh cầu Thới Ninh cấp theo kinh Ông Tường đến rạch Miếu Trắng	KV Thới An (nay là Khu vực 7), P.Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185554	292	2026-2028	1423/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	19.969	19.969			2.000				2.000	-			
*	Lĩnh vực giáo dục								8.393	8.393			1.568			-	483	1.085			
1	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới phòng, lớp Trường Tiểu học Thới An Đông 1 (nay là Trường Tiểu học Thới An Đông (trường chính))	P. Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185551	072	2026-2028	1467/QĐ-UBND ngày 11/6/2026	8.393	8.393			1.568				483	1.085			
*	Lĩnh vực y tế								4.287	4.287			1.668			-		1.668			
1	Cải tạo, sửa chữa 02 trụ sở Trạm Y tế phường Thới An Đông	P.Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185556	139	2026-2028	1468/QĐ-UBND ngày 11/6/2026	4.287	4.287			1.668					1.668			
*	Lĩnh vực Quản lý nhà nước								2.403	2.403						1.183		1.183			
1	Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy trụ sở làm việc Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công an phường Thới An Đông	P. Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường		341	2026-2028		2.403	2.403						1.183		1.183			phân bổ vốn thực hiện khi được cấp thẩm quyền phê duyệt dự án
1.2	Nguồn vốn xổ số kiến thiết năm 2026								28.572	28.572			21.356			-		21.356			
	Vốn thực hiện đầu tư năm 2026								28.572	28.572			21.356			-		21.356			
*	Lĩnh vực giao thông								28.572	28.572			18.924			-		18.924			
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường rạch Xẻo Điều	KV Thới Hưng (nay là Khu vực 8), P. Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185550	292	2026-2028	1420/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	5.514	5.514			3.218					3.218			
2	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường bên phải kênh Ông Huyện đoạn giáp với phường Phước Thới	KV Thới Hòa (nay là Khu vực 7), P.Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185552	292	2026-2028	1421/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	8.698	8.698			3.451					3.451			

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công - Hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (điều chỉnh nếu có)		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 (điều chỉnh Lần 1)			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh - Lần 2			Ghi chú	
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó			
									Tổng số				Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước	Thu hồi vốn đã ứng trước				Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	Tổng số		Thu hồi vốn đã ứng trước
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
3	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường tại tổ 7, 8 khu vực Thới Thuận	KV Thới Thuận (nay là Khu vực 9), P.Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185553	292	2026-2028	1422/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	12.754	12.754			4.420					4.420			
4	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường dân sinh cầu Thới Ninh cấp theo kinh Ông Tường đến rạch Miếu Trắng	KV Thới An (nay là Khu vực 7), P.Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185554	292	2026-2028	1423/QĐ-UBND ngày 08/6/2026					6.638					6.638			
5	Tuyến đường dẫn cầu Bà Kè, khu vực Thới Thanh	KV Thới Thanh (nay là Khu vực 7) P.Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185555	292	2026-2028	1424/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	1.606	1.606			1.197					1.197			
*	Lĩnh vực giáo dục												2.432			-		2.432			
1	Nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới phòng, lớp Trường Tiểu học Thới An Đông 1 (nay là Trường Tiểu học Thới An Đông (trường chính))	P. Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185551	072	2026-2028	1467/QĐ-UBND ngày 11/6/2026					2.432					2.432			
1.3	Nguồn tiền sử dụng đất năm 2026								14.896	14.896			7.629			1.000	1.000	7.629			
	Vốn thực hiện đầu tư năm 2026								14.896	14.896			7.629			1.000	1.000	7.629			
*	Lĩnh vực y tế												1.151			-		1.151			
1	Cải tạo, sửa chữa 02 trụ sở Trạm Y tế phường Thới An Đông	P.Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185556	139	2026-2028	1468/QĐ-UBND ngày 11/6/2026					1.151					1.151			
*	Lĩnh vực thủy lợi								7.393	7.393			3.478			-	1.000	2.478			
1	Nạo vét kênh kết hợp đắp đê bao khép kín đoạn từ tổ 1 đến tổ 6 khu vực Thới Long	KV Thới Long (nay là Khu vực 8), P.Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185557	283	2026-2028	1469/QĐ-UBND ngày 11/6/2026	7.393	7.393			3.478				1.000	2.478			
*	Lĩnh vực Quản lý nhà nước								7.503	7.503			3.000			1.000		4.000			
1	Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy quân sự, Trung tâm Văn hóa, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	P. Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường	8185558	341	2026-2028	1597/QĐ-UBND ngày 29/6/2026	7.503	7.503			3.000					3.000			

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công Hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (điều chỉnh nếu có)		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 (điều chỉnh Lần 1)			Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh - Lần 2			Ghi chú	
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó			
									Tổng số				Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước	Thu hồi vốn đã ứng trước				Trả nợ đọng xây dựng cơ bản	Tổng số		Thu hồi vốn đã ứng trước
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
2	Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy trụ sở làm việc Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công an phường Thới An Đông	P. Thới An Đông	KBNN KV XIX	Phòng KT, HT và ĐT phường		341	2026-2028									1.000		1.000			Phân bổ vốn thực hiện khi được cấp thẩm quyền phê duyệt dự án
2	Vốn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu																				
	Không																				